

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-PT
Ngày 05/12/2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Tiến Sỹ

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Như Phượng, ông Lưu Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú Biển - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai: Bà Hoàng Hải Ly- Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2023/TLPT - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2023/HNGĐ-ST ngày 21/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 24/2023/QĐ-PT ngày 10/11/2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Chị Lý Thị Hồng Q, sinh năm 1997;

Hộ khẩu thường trú: Thôn M, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.
Nơi ở hiện nay: Thôn R, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

** Bị đơn:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1990;

Hộ khẩu thường trú: Thôn R, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.
Nơi ở hiện nay: Đường P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Do có kháng cáo của: Bị đơn anh Trần Văn H

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1.1 Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lý Thị Hồng Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn H qua tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai ngày 25/12/2019. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Cả hai không còn tôn trọng, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được như mong muốn. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn H.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Nhã V, sinh ngày 01/02/2020. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu V cho đến khi con trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị yêu cầu anh Trần Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.2 Tại các bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lý Thị Hồng Q qua tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai ngày 25/12/2019. Thời gian đầu sau khi kết hôn anh và chị Q chung sống hạnh phúc, tuy nhiên một thời gian sau giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng về quan điểm sống và cách nuôi dạy con cái dẫn đến thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Nay anh nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị Q.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Nhã V, sinh ngày 01/02/2020. Khi ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết các quan hệ này.

2. Quyết định của tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 22/2023/HNGĐ-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai đã quyết định như sau:

- Căn cứ các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266 và Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Điều 27 và danh mục án phí lệ phí kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Hồng Q và anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Nhã V, sinh ngày 01/02/2020 cho chị Lý Thị Hồng Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, đã thành niên bị tàn tật mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Anh Trần Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Trần Nhã V, sinh ngày 01/02/2020 số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Q được nhận số tiền này để nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

3. Về kháng cáo, kháng nghị:

- Ngày 05/9/2023 bị đơn anh Trần Văn H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết giao cháu Trần Nhã V – sinh ngày: 01/02/2020 cho anh nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

- Nguyên đơn chị Lý Thị Hồng Q không kháng cáo.

- Bản án không bị kháng nghị.

4. Diễn biến Phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn chị Lý Thị Hồng Q không rút yêu cầu khởi kiện, yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị đơn anh Trần Văn H yêu cầu giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Kiểm sát viên có quan điểm:

+ Về chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng tại giai đoạn phúc thẩm đều thực hiện theo đúng quy định.

+ Về nội dung: Kháng cáo của anh Trần Văn H là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015 không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của anh H. Giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 22/2023/HNGĐ-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền; xác định đúng mối quan hệ tranh chấp; quá trình giải quyết vụ án đã xác định đúng, đầy đủ tư cách của những người tham gia tố tụng.

Kháng cáo của bị đơn trong hạn luật định và đúng phạm vi kháng cáo.

[2] Nội dung vụ án:

- Đối với quyết định của bản án sơ thẩm về phần giải quyết ly hôn không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Xét nội dung kháng cáo của anh Trần Văn H về yêu cầu được nuôi con chung thấy rằng:

Nhu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là nguyện vọng chính đáng của cha, mẹ đối với con cái. Anh H và chị Q có một con chung là cháu Trần Nhã V, sinh ngày 01/02/2020. Do hai bên không thỏa thuận với nhau việc nuôi con và có tranh chấp nên Tòa án xem xét để quyết định giao con cho ai là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trên cơ sở bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên.

Xét về điều kiện nuôi con chung của anh H và chị Q thì cả hai anh chị đều có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn toàn có đủ khả năng về kinh tế để nuôi con. Tuy nhiên, khi Tòa án cấp sơ thẩm quyết định giao cháu V cho chị Q nuôi dưỡng đã xem xét đến độ tuổi, giới tính của cháu V rất cần có sự quan tâm, theo sát của người mẹ trong quá trình trưởng thành sau này, đồng thời có tham khảo ý kiến của cơ quan chức năng là Phòng lao động, Thương binh – Xã hội huyện Chư S. Tại phiên tòa này, anh H không chứng minh được chị Q không đủ điều kiện nuôi con nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh H.

- Về cấp dưỡng nuôi con: nguyên đơn, bị đơn không kháng cáo nên không xem xét

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Trần Văn H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quy định pháp luật:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

2. Không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Văn H. Giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 22/2023/HNGĐ-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Lý Thị Hồng Q và bị đơn anh Trần Văn H.

3. Anh Trần Văn H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã tạm nộp tại biên lai số: 0003031 ngày 13/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự **huyện Chư S**, tỉnh Gia Lai. Anh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Chư S;
- Chi cục THADS huyện Chư S;
- Dương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu Tòa, lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Tiên Sỹ

